

Số: 79/BC-TCKH

Tân Uyên, ngày 01 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước của huyện Tân Uyên quý III năm 2018

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Uyên, khóa XX, kỳ họp thứ 6 về dự toán thu ngân sách Nhà nước và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2018;

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Nhà nước của huyện Tân Uyên quý III năm 2018, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách Nhà nước ước thực hiện 345.217 triệu đồng, đạt 69,2% kế hoạch HĐND huyện giao, trong đó:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 37.780 triệu đồng, đạt 76,2% kế hoạch, tăng 1.350 triệu đồng (tương đương 3,7%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thu ngân sách huyện hưởng 32.980 triệu đồng đạt 78,3% kế hoạch, tăng 1.301 triệu đồng (tương đương 4,1%) so với cùng kỳ năm trước, gồm:

+ Thu thuế ngoài Quốc doanh:	16.500 triệu đồng, đạt 89,2%;
+ Thu lệ phí trước bạ:	2.700 triệu đồng, đạt 77,1%;
+ Thu thuế thu nhập cá nhân:	1.600 triệu đồng, đạt 145,5%;
+ Thu phí, lệ phí:	720 triệu đồng, đạt 60,0%;
+ Thu tiền sử dụng đất:	14.500 triệu đồng, đạt 67,4%;
+ Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước:	150 triệu đồng, đạt 16,7%;
+ Thu khác ngân sách:	1.600 triệu đồng, đạt 57,1%;
+ Các khoản thu tại xã:	10 triệu đồng, đạt 20,0%.
- Thu bổ sung từ NS cấp trên:	290.000 triệu đồng, đạt 65,5%;
- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên:	1.812 triệu đồng;

- Thu chuyên nguồn: 20.425 triệu đồng.

2. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 309.151 triệu đồng, đạt 62,0% kế hoạch HĐND huyện giao, tăng 69.486 triệu đồng (tương đương 29,0%) so với cùng kỳ năm trước, gồm:

- Chi cân đối ngân sách: 270.995 triệu đồng, đạt 63,5%;
- Chi chương trình mục tiêu và MTQG: 38.157 triệu đồng, đạt 53,2%.
- Chi tạm ứng chưa đưa vào cân đối ngân sách: 4.650 triệu đồng.

(Chi tiết có các biểu từ số 01 đến số 03 kèm theo).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- **Về thu ngân sách:** Đạt được kết quả thu ngân sách địa phương như trên là do có sự chỉ đạo chặt chẽ, cương quyết, kịp thời của cấp uỷ, chính quyền từ huyện tới xã thực hiện nhiệm vụ thu NSNN. Sự nỗ lực tham mưu thực hiện của các cơ quan, đơn vị đảm nhận nhiệm vụ thu. Kết quả là một số khoản thu chính đều đạt khá so với kế hoạch HĐND huyện giao, như: Thu từ khu vực ngoài quốc doanh 89,2%, Lệ phí trước bạ 77,1%, Thuế thu nhập cá nhân 145,5%, Thu tiền sử dụng đất 67,4% (dự kiến số tiền thu đợt đấu giá đất Quý IV sẽ đạt kế hoạch huyện giao).

- **Về chi ngân sách:** Dự toán ngân sách bố trí trong năm đã cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, quản lý hành chính, đảm bảo xã hội, an ninh, quốc phòng,... Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thụ hưởng ngân sách đã cụ thể hoá các nội dung chi, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ bám sát dự toán và nhiệm vụ được giao, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các nhiệm vụ chi đảm bảo chấp hành theo Luật Ngân sách nhà nước. Trong đó, chi đầu tư phát triển ước thực hiện đạt 69,2% kế hoạch.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Mặc dù đạt được những kết quả quan trọng trong việc thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm 2018; tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Về thu ngân sách:

Còn một số khoản thu đạt thấp so với dự toán giao như:

+ Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước 16,7%. Do khoản thu này phụ thuộc phần lớn vào số thu từ tiền thuê của Công ty cổ phần trà Than Uyên, trong khi đó doanh nghiệp thường nộp 1 lần vào cuối năm, nên ảnh hưởng lớn đến kết quả thu 9 tháng đầu năm;

+ Thu khác ngân sách đạt 57,1%. Khoản thu này phát sinh chủ yếu từ các khoản thu nộp ngân sách từ công tác thanh tra, kiểm tra, xét duyệt quyết toán của các đơn vị dự toán ngân sách, một số thu phạt tịch thu và các khoản thu khác theo

quy định.

+ Các khoản thu tại xã đạt 20,0%. Các khoản thu này chủ yếu là thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công, thu phạt vi phạm khác thuộc thẩm quyền của xã thị trấn. Nguyên nhân đạt thấp là do các xã, thị trấn chưa tổ chức thu được các khoản thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công, vì còn đợi hướng dẫn của tỉnh về quản lý, tổ chức đấu giá cho thuê đối với nguồn quỹ đất công này. Còn đối với các khoản thu phạt vi phạm khác của xã, thị trấn là các khoản thu không ổn định; nên có thể phát sinh và cũng có thể không phát sinh khoản thu này trong năm.

- Về chi ngân sách

+ Các nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, đạt 41,6% kế hoạch. Nguyên nhân, các nguồn vốn thực hiện các đề án, nghị quyết, nâng cấp sửa chữa các công trình trên địa bàn huyện chiếm tỷ trọng lớn, nhưng mới trong giai đoạn triển khai thực hiện.

+ Đối với chi bổ sung có mục tiêu và mục tiêu quốc gia, đạt 53,2% kế hoạch. Nguyên nhân, đối với nguồn vốn đầu tư trong 9 tháng đầu năm các chủ đầu tư mới thanh toán trả nợ một số công trình tiếp chi từ năm trước, còn đối với các dự án khởi công mới đang triển khai, đã có khối lượng nhưng chưa thực hiện nghiệm thu để giải ngân. Riêng đối với các nguồn vốn sự nghiệp đang trong giai đoạn triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Nhà nước của huyện Tân Uyên quý III năm 2018 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy
- TT. HĐND huyện
- Sở Tài chính;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị sử dụng ngân sách huyện;
- Phòng Văn hóa – TT (đăng tải trên trang thông tin điện tử huyện);
- Lưu: TCKH.

(b/c)

TRƯỞNG PHÒNG



Hoàng Văn Huân

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo 79/BC-TCKH ngày 01/10/2018 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước TH Quý III năm 2018	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	498.557	345.217	69,2%	127,5%
I	Thu cân đối NSNN	42.100	32.980	78,3%	104,1%
1	Thu nội địa	42.100	32.980	78,3%	104,1%
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	20.425	20.425		27,2%
III	Thu từ nguồn thu để lại quản lý qua ngân sách	153	-	0,0%	
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	435.879	290.000	66,5%	176,8%
V	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		1.812		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	498.557	309.151	62,0%	129,0%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	406.275	265.060	65,2%	134,2%
1	Chi đầu tư phát triển	35.087	24.279	69,2%	352,0%
2	Chi thường xuyên	362.766	237.924	65,6%	124,8%
3	Dự phòng ngân sách	4.000	2.807	70,2%	
4	Chi từ nguồn chênh lệch tăng thu giữa dự toán dự toán huyện và tỉnh	800	50	6,3%	
5	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương (10% chi TX)	3.622	-	0,0%	
II	Chi chuyển nguồn	20.425	5.935		19,1%
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	71.704	38.157	53,2%	343,4%
IV	Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua ngân sách	153	-	0,0%	
V	Tạm ứng chưa đưa vào cân đối ngân sách		4.650		98,5%

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo 79/BC-TCKH ngày 01/10/2018 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước TH Quý III năm 2018	So sánh ước thực hiện với	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	49.550	37.780	76,2%	103,7%
I	Thu nội địa	49.550	37.780	76,2%	103,7%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	18.500	16.500	89,2%	118,1%
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.100	1.600	145,5%	166,0%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	3.500	2.700	77,1%	101,8%
7	Thu phí, lệ phí	1.200	720	60,0%	84,0%
8	Các khoản thu về nhà, đất	22.400	14.650	65,4%	87,0%
-	Thu tiền sử dụng đất	21.500	14.500	67,4%	92,2%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	900	150	16,7%	
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.800	1.600	57,1%	144,3%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	50	10	20,0%	25,6%
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	42.100	345.217	820,0%	127,5%
1	Từ các khoản thu phân chia	15.050	10.150	67,4%	64,5%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	27.050	335.067	1238,7%	131,4%

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo 79/BC-TCKH ngày 01/10/2018 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước TH Quý III năm 2018	So sánh ước thực hiện	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	498.557	309.151	62,0%	129,0%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	426.700	270.995	63,5%	118,6%
I	Chi đầu tư phát triển	35.087	24.279	69,2%	352,0%
1	Chi đầu tư cho các dự án	35.087	24.279	69,2%	352,0%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	362.766	237.924	65,6%	124,8%
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	217.642	150.154	69,0%	119,4%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin	1.636	1.097	67,0%	170,1%
5	Chi phát thanh, truyền hình	3.776	2.600	68,9%	147,6%
6	Chi thể dục thể thao	469	446	95,0%	109,2%
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	53.195	22.134	41,6%	259,3%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	26.422	15.768	59,7%	92,9%
10	Chi bảo đảm xã hội	6.685	3.850	57,6%	97,1%
11	Chi Ngân sách cấp xã	47.095	37.314	79,2%	130,8%
II	Chi chuyển nguồn	20.425	5.935	29,1%	19,1%
III	Dự phòng ngân sách	4.000	2.807	70,2%	
IV	Tăng thu Ngân sách năm 2018 (Không kể tiền sử dụng đất)	800	50	6,3%	
V	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	3.622	-	0,0%	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	71.704	38.157	53,2%	343,4%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	71.704	38.157		343,4%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên		-		
C	CHI TỪ NGUỒN THU ĐỂ LẠI ĐƠN VỊ CHI QUẢN LÝ QUA NSNN	153	-	0,0%	
D	TẠM ỨNG CHƯA ĐƯA VÀO CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH		4.650		98,5%